

Số: 9840.2026.BOD(2)

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 07 năm 2026

Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI

NGHỊ QUYẾT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v: thông qua Quy chế phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và danh sách người lao động tham gia chương trình

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Căn cứ Điều lệ Công ty;

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 1001.2026.GSM ngày 09/04/2026;

Căn cứ Đề xuất số 2314.26 ngày 22/07/2026 của Tổng giám đốc;

Căn cứ Biên bản họp số 9840.2026.BOD(2) ngày 31/07/2026.

Công ty Cổ Phần
Chứng Khoán
KAFI

Digitally signed by Công ty Cổ Phần Chứng Khoán KAFI
DN: C=VN, CN=Công ty Cổ Phần Chứng Khoán KAFI, L=Quận 1, ST=HỒ CHÍ MINH, UID=MST:0304763613
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.10.23 10:26:53+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2026.1.1

QUYẾT NGHỊ

- 1.0 Thông qua Quy chế Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP số 1084.HR.2026(1) và danh sách người lao động được lựa chọn dự kiến tham gia Chương trình ESOP năm 2026 (được đính kèm theo Nghị quyết này).
- 2.0 Ủy quyền cho Chủ tịch Hội đồng quản trị/Tổng giám đốc chỉ đạo Ban điều hành và các đơn vị có liên quan để triển khai thực hiện việc phát hành, đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.
- 3.0 Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.
- 4.0 Hội đồng quản trị và các cá nhân, bộ phận liên quan có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Nơi nhận:

Như Điều 4.0;

Các TV HĐQT, KSV;

Lưu: Hồ sơ HĐQT.





Soạn thảo:	Block Nhân sự	Số:	1084.HR
Phê duyệt:	Hội đồng quản trị	Phiên bản:	2026 (1)
Chữ ký:	TM. Hội đồng quản trị	Ngày hiệu lực:	31/07/2026
	Chủ tịch Hội đồng quản trị		



Tên văn bản:	Phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP
Loại văn bản:	Quy chế
Mục đích:	Quy định nguyên tắc, điều kiện, trình tự, thẩm quyền và trách nhiệm triển khai đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP nhằm ghi nhận mức đóng góp của CBNV đối với hoạt động kinh doanh, vận hành và các dự án của KAFI
Phạm vi áp dụng:	Đợt phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP năm 2026 và các đơn vị, cá nhân có liên quan

NỘI DUNG

I. QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Giải thích từ ngữ và từ viết tắt

Trong Quy chế này, các từ ngữ sau đây được hiểu và/hoặc viết tắt như sau:

- **UBCKNN:** Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- **KAFI:** Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI;
- **ĐHĐCĐ:** Đại hội đồng cổ đông của KAFI;
- **HĐQT:** Hội đồng quản trị của KAFI;
- **BKS:** Ban Kiểm soát của KAFI;
- **TGĐ:** Tổng giám đốc;
- **CBNV/Người lao động:** cá nhân thuộc đối tượng được ĐHĐCĐ thông qua, đang làm việc tại KAFI và đáp ứng điều kiện tham gia Chương trình ESOP theo Quy chế này và quy định pháp luật;
- **Chương trình ESOP:** chương trình phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động năm 2026 của KAFI;
- **Cổ phiếu ESOP:** cổ phiếu phổ thông được phát hành theo Chương trình ESOP;
- **Ngày kết thúc đợt phát hành:** ngày KAFI kết thúc việc thu tiền mua cổ phiếu của Người lao động (bao gồm ngày kết thúc thu tiền được xác định lại trong trường hợp cổ phiếu chưa được phân phối hết theo Điều 7 Quy chế này - nếu có). Ngày kết thúc đợt phát hành được KAFI xác định tại báo cáo kết quả đợt phát hành.



II. NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH ESOP

Điều 2. Thông tin về Chương trình ESOP

Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ số 1001.2026.GSM ngày 09/04/2026 đã thông qua phương án phát hành cổ phiếu theo Chương trình ESOP tại khoản 1.7 Mục 1.0 với các nội dung sau:

1. Tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI.
2. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán KAFI.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
5. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 750.000.000 cổ phiếu.
6. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 3.750.000 cổ phiếu, tương đương 0,5% số lượng cổ phiếu có quyền biểu quyết.
7. Tổng giá trị dự kiến phát hành theo mệnh giá: 37.500.000.000 đồng.
8. Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phiếu.
9. Hình thức và phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động và bán trực tiếp tại KAFI.
10. Mục đích sử dụng vốn: Bổ sung vốn cho hoạt động cho vay ký quỹ.
11. Thời gian thực hiện: Dự kiến trong năm 2026, sau khi KAFI trở thành công ty đại chúng và UBCKNN thông báo bằng văn bản về việc nhận được đầy đủ tài liệu báo cáo phát hành; thời điểm phát hành cụ thể do HĐQT quyết định.
12. Chào mua công khai: Trường hợp việc mua Cổ phiếu ESOP làm thay đổi tỷ lệ sở hữu và vượt các ngưỡng phải chào mua công khai theo quy định pháp luật thì không phải thực hiện thủ tục chào mua công khai, bao gồm trường hợp phân phối tiếp số cổ phiếu chưa được phân phối hết.

Điều 3. Đối tượng và điều kiện xét chọn tham gia Chương trình ESOP

- Đối tượng được xem xét mua cổ phiếu theo Chương trình ESOP là người lao động của KAFI thuộc một trong **nhóm chức danh theo cấp bậc công việc**:
 - HĐQT,
 - BKS;
 - Ban TGĐ;
 - Quản lý: Giám đốc các Block nghiệp vụ ("**Giám đốc Block**"); Trưởng nhóm nghiệp vụ ("**Trưởng nhóm**").
- Các trường hợp sau đây sẽ không đủ điều kiện để được đưa vào danh sách CBNV được xét phát hành cổ phiếu ESOP:
 - CBNV vi phạm kỷ luật lao động/quy định nội bộ, bao gồm (i) đã có quyết định xử lý kỷ luật lao động hiệu lực trong năm 2026 từ mức kéo dài thời hạn nâng lương trở lên; (ii) đang bị điều tra vi phạm theo quyết định của KAFI hoặc cơ quan chức năng liên quan; (iii) bị ghi nhận lỗi/hành vi vi phạm quy định của pháp luật nhưng chưa tiến hành xử lý kỷ luật lao động hoặc hết thời hiệu xử lý kỷ luật;
 - CBNV đã nộp đơn hoặc đề nghị chấm dứt HĐLĐ và/hoặc đang thực hiện thủ tục chấm dứt HĐLĐ tại KAFI;
 - CBNV tạm hoãn thực hiện HĐLĐ theo quy định của pháp luật Lao động tại thời điểm chốt danh sách (trừ trường hợp CBNV đang nghỉ chế độ thai sản).
- Ngày chốt danh sách: 30/06/2026, dự kiến có tổng số 59 nhân viên đủ điều kiện được xét phân bổ cổ phiếu ESOP.



Điều 4. Nguyên tắc xác định số lượng cổ phiếu phân phối cho từng CBNV

- Số cổ phiếu phân bổ cho từng CBNV được xác định theo công thức:

$$\left[\begin{array}{|c|} \hline \text{Số cổ phiếu} \\ \text{ESOP được} \\ \text{phân bổ (1)} \\ \hline \end{array} \right] = \left[\begin{array}{|c|} \hline \text{Số CP được phân} \\ \text{bổ theo cấp bậc} \\ \text{(2)} \\ \hline \end{array} \right] + \left[\begin{array}{|c|} \hline \text{Số CP hưởng} \\ \text{theo mức đóng} \\ \text{góp (3)} \\ \hline \end{array} \right] \times \left[\begin{array}{|c|} \hline \text{Hệ số điều} \\ \text{chỉnh quỹ (4)} \\ \hline \end{array} \right]$$

- Trong đó:

(1) Số cổ phiếu ESOP được phân bổ

Là tổng số cổ phiếu ESOP mà mỗi CBNV nhận được sau khi tính toán theo công thức nêu trên, áp dụng nguyên tắc làm tròn xuống theo hàng đơn vị, phần thập phân lẻ bị lược bỏ sau khi làm tròn xuống.

(2) Số CP được phân bổ theo cấp bậc

- Số cổ phiếu tiêu chuẩn theo cấp bậc:

TT	Nhóm chức danh	Số cổ phiếu tiêu chuẩn theo cấp bậc
1	HĐQT	Chủ tịch HĐQT: 150.000 cổ phiếu
		Phó Chủ tịch HĐQT: 125.000 cổ phiếu
		Thành viên HĐQT: 100.000 cổ phiếu
2	BKS	Trưởng BKS: 50.000 cổ phiếu
		Thành viên BKS: 25.000 cổ phiếu
3	Ban TGD	TGD: 150.000 cổ phiếu
		Phó TGD: 125.000 cổ phiếu
4	Quản lý	Giám đốc Block: 75.000 cổ phiếu
		Trưởng nhóm: 20.000 cổ phiếu

- Nguyên tắc áp dụng hệ số điều chỉnh theo thâm niên để xác định số cổ phiếu được phân bổ theo cấp bậc:

- Đối với Cấp bậc thuộc nhóm chức danh Trưởng nhóm, hệ số thâm niên được xác định dựa trên thời gian làm việc tại KAFI tính đến ngày 31/03/2026 như sau:

TT	Thời gian làm việc	Hệ số
1	Trên 24 tháng	1,00
2	Từ 12 đến 24 tháng	0,75
3	Dưới 12 tháng	0,50



- Đối với các Cấp bậc thuộc nhóm chức danh khác: Hệ số thâm niên bằng 1,00.

(3) Số CP hưởng theo mức đóng góp

- Số CP hưởng theo mức đóng góp = [Hệ số ghi nhận mức đóng góp của CBNV vào các hoạt động kinh doanh, vận hành và dự án của Công ty] x [Số cổ phiếu tiêu chuẩn theo cấp bậc].
- Hệ số ghi nhận mức đóng góp được quy định như sau:

STT	Nhóm chức danh		Hệ số ghi nhận mức đóng góp (bước nhảy 0,20)
1	HDQT		Từ 0,00 đến 2,00
2	BKS		Từ 0,00 đến 2,00
3	Ban TGD		Từ 0,00 đến 3,00
4	Quản lý	Giám đốc Block	Từ 0,00 đến 4,00
		Trưởng nhóm	Từ 0,00 đến 2,00

(4) Hệ số điều chỉnh quỹ

Giá trị hệ số điều chỉnh mặc định là 1, và có thể được điều chỉnh tăng/giảm để cân đối lại số cổ phiếu hưởng theo mức đóng góp của từng cá nhân theo cùng 1 hệ số chung, nhằm đảm bảo tổng số cổ phiếu được phân bổ không vượt quá quỹ cổ phiếu đã được HĐQT phê duyệt.

Điều 5. Quyền của CBNV tham gia Chương trình ESOP

CBNV được HĐQT phê duyệt tham gia Chương trình ESOP có các quyền sau:

1. Được KAFI thông báo số lượng cổ phiếu được quyền mua, giá phát hành, thời hạn đăng ký và thời hạn nộp tiền;
2. Được quyền đăng ký mua toàn bộ hoặc một phần số lượng cổ phiếu ESOP được phân phối; không được chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu ESOP;
3. Sau khi hoàn tất việc mua và được phân phối cổ phiếu, được hưởng đầy đủ quyền, lợi ích và thực hiện nghĩa vụ của cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông, trừ hạn chế chuyển nhượng theo Điều 8 Quy chế này.
4. Từ chối mua và thu hồi quyền mua cổ phiếu ESOP:
 - CBNV không đăng ký mua hoặc không nộp đủ tiền trong thời hạn quy định được xem là từ chối mua đối với phần cổ phiếu chưa đăng ký hoặc chưa thanh toán.
 - Kể từ ngày chốt danh sách CBNV dự kiến đến trước thời điểm phát hành cổ phiếu ESOP theo thông báo của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và thông báo nội bộ của KAFI, trường hợp CBNV không đáp ứng các điều kiện quy định tại Điều 3 Quy chế này thì quyền mua cổ phiếu ESOP sẽ bị thu hồi và xử lý theo Điều 7 Quy chế này.

Điều 6. Nghĩa vụ của CBNV tham gia Chương trình ESOP

CBNV tham gia Chương trình ESOP có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ sau:

1. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin theo yêu cầu của KAFI; thực hiện đăng ký và nộp tiền mua cổ phiếu đúng thời hạn bằng nguồn tiền hợp pháp;



2. Tuân thủ thời hạn hạn chế chuyển nhượng, giới hạn sở hữu, quy định về phòng, chống rửa tiền, công bố thông tin và các nghĩa vụ của cổ đông theo quy định pháp luật;
3. Thực hiện đầy đủ nghĩa vụ thuế, phí liên quan đến Cổ phiếu ESOP; cung cấp thông tin và phối hợp với KAFI, công ty chứng khoán, ngân hàng lưu ký hoặc đơn vị có liên quan để thực hiện việc khấu trừ, kê khai và nộp thuế theo quy định;
4. Bảo mật thông tin liên quan đến Chương trình ESOP và tuân thủ Điều lệ, quy định nội bộ của KAFI.

Điều 7. Xử lý số cổ phiếu chưa được phân phối hết

1. Số cổ phiếu chưa được phân phối hết bao gồm các trường hợp: (i) cổ phiếu CBNV không đăng ký mua, không thanh toán đầy đủ tiền mua, số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và (ii) số cổ phiếu phát sinh từ việc hủy quyền mua của CBNV không còn đáp ứng điều kiện tham gia Chương trình ESOP.
2. HĐQT quyết định hủy bỏ số cổ phiếu thuộc trường hợp (i) và phương thức xử lý đối với trường hợp (ii) nêu trên, phù hợp với quy định pháp luật và phạm vi được ĐHĐCĐ ủy quyền.
3. Khi kết thúc đợt phát hành, số cổ phiếu còn lại vẫn chưa được phân phối hết được hủy bỏ; HĐQT quyết định kết thúc đợt phát hành. KAFI thực hiện tăng vốn điều lệ theo số cổ phiếu thực tế phát hành.

Điều 8. Hạn chế chuyển nhượng

Toàn bộ cổ phiếu phát hành theo Chương trình ESOP, bao gồm cổ phiếu được phân phối tiếp (nếu có), bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn 01 (một) năm kể từ Ngày kết thúc đợt phát hành, trừ trường hợp được thực hiện theo quy định pháp luật (nếu có).

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. TGD tổ chức, chỉ đạo các đơn vị liên quan triển khai Chương trình ESOP theo Quy chế này và các quyết định của HĐQT.
2. Block Nhân sự là đơn vị đầu mối triển khai Chương trình ESOP, có trách nhiệm:
 - a) Xác định đối tượng, kiểm tra điều kiện tham gia và tính toán số lượng cổ phiếu dự kiến phân phối cho từng CBNV;
 - b) Lập danh sách CBNV, trình TGD xem xét để trình HĐQT phê duyệt;
 - c) Thông báo, hướng dẫn CBNV đăng ký mua và phối hợp đối soát kết quả thực hiện;
 - d) Tổng hợp, báo cáo TGD và HĐQT về kết quả triển khai Chương trình ESOP.
3. Block Dịch vụ Tài chính thực hiện thu, đối soát tiền mua cổ phiếu, hạch toán, quản lý và báo cáo việc sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành; phối hợp thực hiện nghĩa vụ thuế theo quy định.
4. Block Pháp chế, người phụ trách quản trị công ty, đơn vị quản lý cổ đông và các Block có liên quan thực hiện hồ sơ báo cáo UBCKNN, công bố thông tin, đăng ký chứng khoán, quản lý hạn chế chuyển nhượng, bảo đảm tỷ lệ sở hữu nước ngoài, điều chỉnh vốn điều lệ, Điều lệ và các thủ tục pháp lý có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ và phân công, quy định nội bộ của KAFI từng thời kỳ.
5. Các đơn vị, cá nhân có liên quan có trách nhiệm phối hợp và cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo phân công của TGD.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày được HĐQT ban hành.



2. HĐQT được quyết định các nội dung chi tiết, bổ sung, điều chỉnh trong phạm vi được ĐHĐCĐ ủy quyền hoặc theo yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền, bảo đảm không làm thay đổi các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ.
3. Trường hợp nội dung của Quy chế này trái với quy định pháp luật có hiệu lực áp dụng hoặc phương án đã được ĐHĐCĐ thông qua thì thực hiện theo quy định pháp luật và phương án được ĐHĐCĐ thông qua.
4. Các nội dung chưa được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo Điều lệ KAFI, các quyết định của HĐQT và quy định pháp luật có liên quan.

Bảng kiểm soát thay đổi 3 phiên bản gần nhất:

Số	Phiên bản	Ngày	Mô tả nội dung điều chỉnh	Đề xuất bởi
1084.HR	2026(1)	31/07/2026	Ban hành lần đầu	Nhân sự





DANH SÁCH NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐƯỢC LỰA CHỌN DỰ KIẾN THAM GIA CHƯƠNG TRÌNH ESOP NĂM 2026

(Ban hành kèm theo NGHĐQT số 9840.2026.BOD(2) v/v thông qua Quy chế Phát hành Cổ phiếu ESOP và danh sách người lao động tham gia chương trình)

STT	Họ & tên	Nhiệm chức danh	Hệ số thâm niên	Số CP TC theo cấp bậc	Số CP theo cấp bậc x Thâm niên	Hệ số ghi nhận đóng góp	CP thưởng theo đóng góp	Hệ số điều chỉnh quỹ	Tổng số CP ESOP	Ghi chú
1	Nguyễn Việt Cường	Chủ tịch HĐQT	1,00	150.000	150.000	1,60	240.000	1,00	390.000	
2	Trần Tuấn Minh	TV HĐQT	1,00	100.000	100.000	-	-		100.000	
3	Hà Hoàng Dũng	TV HĐQT	1,00	100.000	100.000	-	-		100.000	
4	Nguyễn Thanh Hải	Trưởng BKS	1,00	50.000	50.000	-	-		50.000	
5	Trần Xuân Cảnh	TV BKS	1,00	25.000	25.000	-	-		25.000	
6	Mai Hiền Văn	TV BKS	1,00	25.000	25.000	-	-		25.000	
7	Trịnh Thanh Cấn	Tổng giám đốc	1,00	150.000	150.000	2,20	330.000	1,00	480.000	
8	Diệp Thế Anh	Phó Tổng giám đốc	1,00	125.000	125.000	0,80	100.000	1,00	225.000	
9	Lục Kim Thanh	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	1,00	75.000	1,00	150.000	
10	Lê Hoàng Tân	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	1,00	75.000	1,00	150.000	
11	Hoàng Hải Yến	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
12	Trần Kim Minh	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
13	Nguyễn Thành An	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
14	Trần Nhật Tiến	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	3,60	270.000	1,00	345.000	
15	Nguyễn Tiên Hoàng Ngọc	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
16	Nguyễn Thị Thu Phương	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
17	Lê Thanh Việt Hoàng	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
18	Trịnh Duy Việt	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
19	Ngô Đặng Triều	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-		75.000	
20	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Giám đốc Block	1,00	75.000	75.000	-	-		75.000	
21	Nguyễn Trần Thanh	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
22	Nguyễn Đình Tuấn	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
23	Lưu Thị Hoài Thu	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	1,20	22.000	0,92	32.000	
24	Lương Duy Phước	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
25	Hoàng Ngọc Thanh Phương	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	1,20	22.000	0,92	37.000	
26	Nguyễn Triệu Phát	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
27	Võ Thị Minh Lý	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
28	Nguyễn Phúc Đức	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
29	Nguyễn Thị Như Ý	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
30	Nguyễn Chí Cường	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
31	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
32	Nguyễn Thị Thủy Trang	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
33	Lê Văn Thủy	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
34	Lê Anh Tuấn	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
35	Ngô Khánh Diệu	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
36	Nguyễn Tuấn Huy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
37	Lê Ngọc Dũng	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
38	Trần Khánh Quân	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
39	Nguyễn Trúc Vy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
40	Nguyễn Thị Thu Nhi	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
41	Nguyễn Võ Khánh Hùng	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
42	Phùng Thị Vân	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
43	Phan Thị Hồng Thắm	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
44	Trần Tuấn An	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
45	Huỳnh Anh Huy	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
46	Trương Quang Hiến	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
47	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
48	Bạch Thế Vũ	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
49	Chu Hoàng Long	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
50	Nguyễn Thái Tùng Quân	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
51	Đinh Hạnh Duyên	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	



STT	Họ & tên	Nhóm chức danh	Hệ số thâm niên	Số CP TC theo cấp bậc	Số CP theo cấp bậc x Thâm niên	Hệ số ghi nhận đóng góp	CP thưởng theo đóng góp	Hệ số điều chỉnh quỹ	Tổng số CP ESOP	Ghi chú
52	Nguyễn Huỳnh Mỹ Ngọc	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
53	Lê Nhật Ý	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
54	Đinh Thị Hồng Hạnh	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
55	Nguyễn Thảo Nhung	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
56	Nguyễn Trang Hào	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
57	Nguyễn Thanh Trang	Trưởng nhóm	0,75	20.000	15.000	-	-		15.000	
58	Đinh Thị Thương Thương	Trưởng nhóm	0,50	20.000	10.000	-	-		10.000	
59	Phạm Tiến Đạt	Trưởng nhóm	1,00	20.000	20.000	-	-		20.000	
Tổng cộng									3.750.000	





Translation

No. 9840.2026.BOD(2)

Ho Chi Minh City, July 31st, 2026

KAFI SECURITIES CORPORATION

RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS

Re: Approval of the Regulations on share issuance under the employee stock ownership plan and the list of employees participating in the plan

THE BOARD OF DIRECTORS

Pursuant to the Company's Charter;

Pursuant to Resolution of the General Meeting of Shareholders No. 1001.2026.GSM dated April 9th, 2026;

Pursuant to Proposal No. 2314.26 dated July 22nd, 2026 submitted by the Chief Executive Officer;

Pursuant to the Minutes of Meeting No. 9840.2026.BOD(2) dated July 31st, 2026.

RESOLVES

- 1.0 Approve the Regulations on Share Issuance under the Employee Stock Ownership Plan No. 1084.HR.2026(1) and the proposed list of employees selected to participate in the Employee Stock Ownership Plan of 2026, as attached to this Resolution.
- 2.0 Authorize the Chairman of the Board of Directors/Chief Executive Officer to direct the Board of Management and relevant units to implement the issuance, ensuring compliance with applicable laws.
- 3.0 This Resolution shall take effect from the date of signing.
- 4.0 The Board of Directors and the relevant individuals and departments shall be responsible for implementing this Resolution.

FOR AND ON BEHALF OF THE BOARD OF
DIRECTORS
CHAIRMAN

(Signed and sealed)

Recipients:

As stated in Article 4.0;

Members of the Board of Directors and Supervisors;

Archive: BOD records.

NGUYEN VIET CUONG



Translation

Prepared by:

Human Resources Block

No.:

1084.HR

Approved by:

Board of Directors

Version:

2026 (1)

Signature:

On behalf of the Board of Directors
Chairman of the Board of Directors

Effective date:

31/07/2026

(Signed and sealed)

NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Document title: Share Issuance under the Employee Stock Ownership Plan

Document type: Regulations

Purpose: To prescribe the principles, conditions, procedures, authority and responsibilities for implementing the share issuance under the ESOP Program in recognition of Employees' contributions to KAFI's business activities, operations and projects

Scope of application: The 2026 share issuance under the ESOP Program and relevant units and individuals

CONTENTS

I. GENERAL PROVISIONS

Article 1. Interpretation of terms and abbreviations

In these Regulations, the following terms shall be construed and/or abbreviated as follows:

- **SSC:** the State Securities Commission of Vietnam;
- **KAFI:** KAFI Securities Corporation;
- **GMS:** the General Meeting of Shareholders of KAFI;
- **BOD:** the Board of Directors of KAFI;
- **BOS:** the Board of Supervisors of KAFI;
- **CEO:** the Chief Executive Officer;
- **Personnel/Employees:** individuals within the eligible categories approved by the GMS, who are working at KAFI and satisfy the conditions for participation in the ESOP Program under these Regulations and applicable laws;
- **ESOP Program:** KAFI's 2026 share issuance program under the employee stock ownership plan;
- **ESOP Shares:** ordinary shares issued under the ESOP Program;
- **Completion Date of the Issuance:** the date on which KAFI completes the collection of share purchase payments from Employees (including any revised payment collection completion date where shares have not been fully distributed pursuant to Article 7 of these Regulations, if any). The Completion Date of the Issuance shall be determined by KAFI in the report on the issuance results.

II. CONTENTS OF THE ESOP PROGRAM

Article 2. Information on the ESOP Program

Pursuant to GMS Resolution No. 1001.2026.GSM dated April 9th 2026 approving the plan for share issuance under the ESOP Program in Clause 1.7, Section 1.0, with the following details:

1. Issuer: KAFI Securities Corporation.
2. Name of share: Share of KAFI Securities Corporation.
3. Type of share: Ordinary share.
4. Par value: 10,000 VND/share.
5. Number of outstanding shares: 750,000,000 shares.
6. Proposed number of shares to be issued: 3,750,000 shares, equivalent to 0.5% of the number of voting shares.
7. Total proposed issuance value at par value: 37,500,000,000 VND.
8. Issue price: 10,000 VND/share.
9. Form and method of issuance: Share issuance under the employee stock ownership plan and direct sale at KAFI.
10. Use of proceeds: To supplement capital for margin lending activities.
11. Implementation period: Expected in 2026, after KAFI becomes a public company and the SSC issues written confirmation of its receipt of a complete issuance report dossier; the specific issuance date shall be decided by the BOD.
12. Public tender offer: Where the purchase of ESOP Shares changes an ownership ratio and exceeds a threshold subject to public tender offer requirements under applicable laws, the public tender offer procedures shall not be required, including in the case of subsequent distribution of shares not fully distributed.

Article 3. Eligible participants and eligibility conditions for the ESOP Program

- Employees eligible for consideration to purchase shares under the ESOP Program are KAFI employees falling within one of the following job-title groups by job grade:
 - BOD;
 - BOS;
 - Board of Management;
 - Management: directors of functional Blocks ("**Block Directors**");
 - functional team leaders ("**Team Leaders**").
- Employees falling within any of the following cases shall be ineligible for inclusion in the list of Employees considered for the issuance of ESOP shares:
 - Employees who violate labor discipline/internal regulations, including: (i) being subject to an effective labor disciplinary decision in 2026 at the level of deferment of salary increase or a more severe sanction; (ii) being under investigation for a violation pursuant to a decision of KAFI or a relevant competent authority; or (iii) having a fault/act in violation of law recorded but not yet subject to labor disciplinary proceedings or for which the statute of limitations for labor disciplinary action has expired;
 - Employees who have submitted an application or request for termination of their labor contract and/or are undergoing labor contract termination procedures at KAFI;
 - Employees whose labor contracts are suspended in accordance with labor laws as of the record date (except Employees on maternity leave).
- Record date: June 30th 2026; an estimated total of 59 employees are eligible for consideration for allocation of ESOP Shares.

Article 4. Principles for determining the number of shares allocated to each Employee

- The number of shares allocated to each Employee shall be determined according to the following formula:

$$\begin{array}{|c|} \hline \text{ESOP Shares} \\ \hline \text{allocated (1)} \\ \hline \end{array} = \begin{array}{|c|} \hline \text{Shares allocated} \\ \hline \text{by rank (2)} \\ \hline \end{array} + \left[\begin{array}{|c|} \hline \text{Contribution-} \\ \hline \text{based shares (3)} \\ \hline \end{array} \times \begin{array}{|c|} \hline \text{Fund} \\ \hline \text{adjustment} \\ \hline \text{coefficient (4)} \\ \hline \end{array} \right]$$

- Whereas:

(1) Number of ESOP Shares allocated

This is the total number of ESOP Shares received by each Employee after calculation under the above formula, rounded down to the nearest whole share, with any fractional portion disregarded.

(2) Number of shares allocated by rank

- Standard number of shares by rank:

No.	Job-title group	Standard number of shares by rank
1	BOD	Chairman of the BOD: 150,000 shares
		Vice Chairman of the BOD: 125,000 shares
		BOD Member: 100,000 shares
2	BOS	Head of the BOS: 50,000 shares
		BOS Member: 25,000 shares
3	Board of Management	CEO: 150,000 shares
		Deputy CEO: 125,000 shares
4	Management	Block Director: 75,000 shares
		Team Leader: 20,000 shares

- Principles for applying the seniority adjustment coefficient to determine the number of shares allocated by rank:

- For ranks within the Team Leader job-title group, the seniority coefficient shall be determined based on the period of service at KAFI up to 31 March 2026, as follows:

No.	Period of service	Coefficient
1	More than 24 months	1,00
2	From 12 to 24 months	0,75
3	Less than 12 months	0,50

- For ranks within other job-title groups, the seniority coefficient shall be 1.00.

(3) Contribution-based shares

- Contribution-based shares = [Coefficient recognizing the Employee's contribution to the Company's business activities, operations and projects] x [Standard number of shares by rank].
- The contribution recognition coefficient shall be as follows:

No.	Job-title group		Contribution recognition coefficient (in increments of 0.20)
1	BOD		From 0.00 to 2.00
2	BOS		From 0.00 to 2.00
3	Board of Management		From 0.00 to 3.00
4	Management	Block Director	From 0.00 to 4.00
		Team Leader	From 0.00 to 2.00

(4) Fund adjustment coefficient

The default fund adjustment coefficient is 1 and may be increased or decreased by applying the same common coefficient to rebalance each individual's contribution-based shares, ensuring that the total number of shares allocated does not exceed the share pool approved by the BOD.

Article 5. Rights of Employees participating in the ESOP Program

Employees approved by the BOD to participate in the ESOP Program shall have the following rights:

1. To be notified by KAFI of the number of shares they are entitled to purchase, the issue price, the registration period and the payment deadline;
2. To register to purchase all or part of the ESOP Shares allocated to them; the right to purchase ESOP Shares shall not be transferable;
3. Upon completing the purchase and receiving the allocated shares, to enjoy all rights and interests and perform all obligations of a shareholder holding ordinary shares, subject to the transfer restrictions under Article 8 of these Regulations.
4. Declining to purchase and withdrawal of the right to purchase ESOP Shares:
 - An Employee who fails to register to purchase or to make full payment within the prescribed period shall be deemed to have declined to purchase the unregistered or unpaid portion of the shares.
 - From the record date of the proposed Employee list until immediately before the issuance of ESOP Shares pursuant to the notice of the SSC and KAFI's internal notice, where an Employee no longer satisfies the conditions under Article 3 of these Regulations, the right to purchase ESOP Shares shall be withdrawn and handled in accordance with Article 7 of these Regulations.

Article 6. Obligations of Employees participating in the ESOP Program

Employees participating in the ESOP Program shall fully perform the following obligations:

1. To provide complete and accurate information as requested by KAFI; to register and make timely payment for the shares using lawful funds;
2. To comply with the transfer restriction period, ownership limits, anti-money laundering requirements, information disclosure requirements and shareholder obligations under applicable laws;
3. To fully perform tax and fee obligations relating to ESOP Shares; to provide information and coordinate with KAFI, securities companies, custodian banks or relevant entities in withholding, declaring and paying taxes in accordance with applicable regulations;
4. To keep information relating to the ESOP Program confidential and comply with KAFI's Charter and internal regulations.

Article 7. Handling of shares not fully distributed

1. Shares not fully distributed include: (i) shares which Employees do not register to purchase, shares for which full payment is not made, and fractional shares arising from rounding; and (ii) shares arising from the withdrawal of purchase rights from Employees who no longer satisfy the conditions for participation in the ESOP Program.
2. The BOD shall decide to cancel the shares under case (i) and determine the method for handling the shares under case (ii) above, in accordance with applicable laws and within the scope authorized by the GMS.
3. Upon completion of the issuance, any remaining shares not fully distributed shall be cancelled; the BOD shall decide on the completion of the issuance. KAFI shall increase its charter capital based on the actual number of shares issued.

Article 8. Transfer restrictions

All shares issued under the ESOP Program, including shares subsequently distributed (if any), shall be subject to transfer restrictions for 01 (one) year from the Completion Date of the Issuance, except as otherwise permitted by law (if any).

Article 9. Implementation

1. The CEO shall organize and direct relevant units to implement the ESOP Program in accordance with these Regulations and the decisions of the BOD.
2. The Human Resources Block shall act as the focal point for implementation of the ESOP Program and shall be responsible for:
 - a) Identifying eligible participants, verifying eligibility conditions and calculating the proposed number of shares to be allocated to each Employee;
 - b) Preparing the Employee list and submitting it to the CEO for review and onward submission to the BOD for approval;
 - c) Notifying and guiding Employees in registering for purchase and coordinating the reconciliation of implementation results;
 - d) Consolidating and reporting the implementation results of the ESOP Program to the CEO and the BOD.
3. The Financial Services Block shall collect and reconcile share purchase payments, perform accounting, manage and report on the use of proceeds from the issuance, and coordinate the performance of tax obligations in accordance with applicable regulations.



4. The Legal Block, the Person in Charge of Corporate Governance, the shareholder management unit and relevant Blocks shall prepare and process the reporting dossier for the SSC, information disclosure, securities registration, administration of transfer restrictions, compliance with the foreign ownership ratio, adjustment of charter capital and the Charter, and other relevant legal procedures in accordance with their respective functions, duties, assignments and KAFI's internal regulations from time to time.
5. Relevant units and individuals shall coordinate and provide complete and timely information as assigned by the CEO.

Article 10. Implementation provisions

1. These Regulations shall take effect from the date of promulgation by the BOD.
2. The BOD may decide on detailed matters, supplements and adjustments within the scope authorized by the GMS or as required by competent State authorities, provided that such decisions do not alter matters falling within the decision-making authority of the GMS.
3. Where any provision of these Regulations is inconsistent with applicable laws or the plan approved by the GMS, the applicable laws and the plan approved by the GMS shall prevail.
4. Matters not provided for in these Regulations shall be implemented in accordance with KAFI's Charter, decisions of the BOD and relevant laws.

Change control table for the three most recent versions:

No.	Version	Date	Description of changes	Proposed by
1084.HR	2026(1)	31/07/2026	Initial issuance	Human Resources



Translation
KAFI SECURITIES CORPORATION

PROPOSED LIST OF EMPLOYEES SELECTED TO PARTICIPATE IN THE 2026 ESOP

(Issued together with BOD Resolution No. 9840.2026.BOD(2) on the approval of the Regulations on share issuance under the employee stock ownership plan and the list of employees participating in the plan)

No.	Full Name	Job Title Group	Seniority Coefficient	Standard Shares by Rank	Shares by Rank x Seniority	Contribution Recognition Coefficient	Contribution-based Bonus Shares	Fund Adjustment Coefficient	Total ESOP Shares	Notes
1	Nguyễn Việt Cường	Chairman of the BOD	1,00	150.000	150.000	1,60	240.000	1,00	390.000	
2	Trần Tuấn Minh	BOD Member	1,00	100.000	100.000	-	-	-	100.000	
3	Hà Hoàng Dũng	BOD Member	1,00	100.000	100.000	-	-	-	100.000	
4	Nguyễn Thanh Hải	Head of the BOS	1,00	50.000	50.000	-	-	-	50.000	
5	Trần Xuân Cảnh	BOS Member	1,00	25.000	25.000	-	-	-	25.000	
6	Mai Hiền Văn	BOS Member	1,00	25.000	25.000	-	-	-	25.000	
7	Trịnh Thanh Căn	Chief Executive Officer	1,00	150.000	150.000	2,20	330.000	1,00	480.000	
8	Diệp Thế Anh	Deputy Chief Executive Officer	1,00	125.000	125.000	0,80	100.000	1,00	225.000	
9	Lục Kim Thanh	Block Director	1,00	75.000	75.000	1,00	75.000	1,00	150.000	
10	Lê Hoàng Tân	Block Director	1,00	75.000	75.000	1,00	75.000	1,00	150.000	
11	Hoàng Hải Yến	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
12	Trần Kim Minh	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
13	Nguyễn Thành An	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
14	Trần Nhật Tiến	Block Director	1,00	75.000	75.000	3,60	270.000	1,00	345.000	
15	Nguyễn Tiên Hoàng Ngọc	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
16	Nguyễn Thị Thu Phương	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
17	Lê Thanh Việt Hoàng	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
18	Trịnh Duy Việt	Block Director	1,00	75.000	75.000	0,60	45.000	1,00	120.000	
19	Ngô Đặng Triều	Block Director	1,00	75.000	75.000	-	-	-	75.000	
20	Nguyễn Thị Ánh Nguyệt	Block Director	1,00	75.000	75.000	-	-	-	75.000	
21	Nguyễn Trần Thanh	Team Leader	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
22	Nguyễn Đình Tuấn	Team Leader	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
23	Lưu Thị Hoài Thu	Team Leader	0,50	20.000	10.000	1,20	22.000	0,92	32.000	
24	Lương Duy Phước	Team Leader	1,00	20.000	20.000	1,20	22.000	0,92	42.000	
25	Hoàng Ngọc Thanh Phương	Team Leader	0,75	20.000	15.000	1,20	22.000	0,92	37.000	
26	Nguyễn Triệu Phát	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
27	Võ Thị Minh Lý	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
28	Nguyễn Phúc Đức	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
29	Nguyễn Thị Như Ý	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
30	Nguyễn Chí Cường	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
31	Nguyễn Lê Hồng Ngọc	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
32	Nguyễn Thị Thủy Trang	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
33	Lê Văn Thủy	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
34	Lê Anh Tuấn	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
35	Ngô Khánh Điều	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
36	Nguyễn Tuấn Huy	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
37	Lê Ngọc Dũng	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
38	Trần Khánh Quân	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
39	Nguyễn Trúc Vy	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
40	Nguyễn Thị Thu Nhi	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
41	Nguyễn Võ Khánh Hùng	Team Leader	0,75	20.000	15.000	-	-	-	15.000	
42	Phùng Thị Vân	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
43	Phan Thị Hồng Thắm	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
44	Trần Tuấn An	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
45	Huỳnh Anh Huy	Team Leader	1,00	20.000	20.000	-	-	-	20.000	
46	Trương Quang Hiến	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
47	Nguyễn Thị Kim Ngọc	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
48	Bạch Thế Vũ	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
49	Chu Hoàng Long	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	
50	Nguyễn Thái Tùng Quân	Team Leader	0,50	20.000	10.000	-	-	-	10.000	

[illegible]